**TUẦN 21**

**Thư hai ngày 25.... tháng 1 năm 2021**

**TOÁN** **:**

**TIẾT 101: LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết cộng nhẩm các số tròn trăm, tròn nghìn có đến 4 chữ số và giải bài toán bằng hai phép tính.

***- Kĩ năng:C***ộng nhẩm được các số tròn trăm, tròn nghìn

***- Thái độ*:** Giáo dục HS chăm học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:SGK***

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***Khởi động:5’***  ***-.Bài cũ :***Gọi 2HS lên bảng làm BT: Đặt tính rồi tính:  2634 + 4848 ; 707 + 5857  - Nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ1: Luyện tập:***  **Bài 1**: 9’- Gọi học sinh nêu bài tập 1.  - Giáo viên ghi bảng phép tính:  4000 + 3000 = ?  - Yêu cầu học sinh nêu cách tính nhẩm, lớp nhận xét bổ sung.  - Yêu cầu HS tự nhẩm các phép tính còn lại.  - Gọi HS nêu miệng kết quả.  - Nhận xét chữa bài.  **Bài 3**: 10’ - Gọi học sinh nêu bài tập 3.  - Yêu cầu cả lớp làm vào vở.  - Mời Hai em lên bảng giải bài.  - Yêu cầu lớp theo dõi đổi chéo vở và chữa bài .  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 4:**  10’ - Gọi HS đọc bài toán.  - Hướng dẫn HS phân tích bài toán.  - Yêu cầu cả lớp tự làm bài vào vở.  - Nhận xét chữa bài.  ***2 Hoạt động nối tiếp:1’*** Nhận xét tiết học | - 2 em lên bảng làm bài.  - lớp theo dõi, nhận xét bài bạn.  \*Lớp theo dõi giới thiệu bài  -Vài học sinh nhắc lại tựa bài.  - Học sinh nêu cách nhẩm các số tròn nghìn, lớp nhận xét bổ sung.  (4 nghìn cộng 3 nghìn bằng 7 nghìn vậy: 4000 + 3000 = 7 000 ).  - Cả lớp tự làm các phép tính còn lại.  - 2HS nêu kết quả, lớp nhận xét chữa bài.  5000 + 1000 = 6000 4000 + 5000 = 9000  6000 + 2000 = 8000 8000 + 2000 = 10 000  - Đặt tính rồi tính.  - Lớp tự làm bài.  - 2HS lên bảng thực hiện, lớp nhận xét chữa bài.  2541 5348 4827 805  + 4238 + 936 + 2634 + 6475  6779 6284 7461 7280  - 1 em đọc bài toán, lớp đọc thầm.  - Phân tích bài toán theo gợi ý của GV.  - Tự làm bài vào vở.  - 1 em lên bảng chữa bài, lớp bổ sung.  ***Giải:***  Số lít dầu buổi chiều bán được là:  342 x 2 = 684 (lít)  Số lít dầu cả 2 buổi bán được là:  342 + 648 = 1026 (lít)  ***ĐS: 1026 lít*** |

**TẬP ĐỌC – KỂ CHUYỆN**

**ÔNG TỔ NGHỀ THÊU**

**I. Mục tiêu:**

- Đọc rõ ràng rành mạch.Biết ngắt nghỉ hơi sau các dấu câu, giữa các cụm từ.

***-*** Hiểu ND: Ca ngợi Trần Quốc Khái thông minh, ham học hỏi, giàu trí sáng tạo. (TL được các CH trong SGK)

***-*** Yêu thích học TV

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh minh họa bài đọc sách giáo khoa.

***- Học sinh: SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:*** Gọi 2 HS đọc thuộc lòng bài thơ Chú ở bên Bác HồVà nêu nội dung bài.  - Nhận xét.  ***- Giới thiệu bài :***  ***1. HĐ 1: Luyện đọc: 20’***  *\* Đọc diễn cảm toàn bài.*  *\* Hướng dẫn HS luyện đọc kết giải nghĩa từ:*  - Yêu cầu học sinh đọc từng câu.  - Mời HS đọc tiếp nối từng đoạn trước lớp.  - Hướng dẫn luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ khó  - Yêu cầu học sinh đọc từng đoạn trong nhóm.  - Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh .  ***2. HĐ2:*** ***Hướng dẫn tìm hiểu nội dung 10’***  + *Hồi nhỏ, Trần Quốc Khái ham học như thế nào?*  *+ Nhờ ham học mà kết quả học tập của ông ra sao?*  + *Khi ông đi sứ sang Trung Quốc nhà vua Trung Quốc đã nghĩ ra kế gì để thử tài sứ thần Việt Nam?*  + *Ở trên lầu cao Trần Quốc Khái làm gì để sống?*  *+ Ông đã làm gì để không bỏ phí thời gian?*  *+ Cuối cùng Trần Quốc Khái đã làm gì để xuống đất bình an vô sự?*  *+ Vì sao Trần Quốc Khái được suy tôn làm ông tổ nghề thêu?* | - 2 em đọc thuộc lòng bài thơ, nêu nội dung bài.  - Cả lớp theo dõi, nhận xét.  - Lớp lắng nghe giáo viên đọc mẫu.  - Nối tiếp nhau đọc từng câu,  - Học sinh đọc từng đoạn trước lớp, tìm hiểu nghĩa của từ sau bài đọc (phần chú giải).  - Luyện đọc trong nhóm.  - Lớp đọc đồng thanh cả bài.  - Cả lớp đọc thầm trả lời câu hỏi  + Trần Quốc Khải đã học trong khi đi đốn củi, kéo vó, mò tôm, nhà nghèo tối không có đèn cậu bắt đom đóm bỏ vào vỏ trứng để làm đèn …  + Nhờ chăm học mà ông đã đỗ tiến sĩ, trở thành vị quan trong triều đình .  + Vua cho dựng lầu cao mời ông lên chơi rồi cất thang để xem ông làm như thế nào.  + Trên lầu cao đói bụng ông quan sát đọc chữ viết trên 3 bức tượng rồi bẻ tay tượng để ăn vì tượng được làm bằng chè lam.  + Ông chú tâm quan sát hai chiếc lọng và bức trướng thêu, nhớ nhập tâm cách thêu trướng và làm lọng,  + Ông nhìn thấy dơi xòe cánh để bay ông bắt chước ôm lọng nhảy xuống đất và bình an vô sự.  - Đọc thầm đoạn cuối.  + Vì ông là người truyền dạy cho dân về nghề thêu từ đó mà nghề thêu ngày được lan rộng. |

***Thứ ba ngày ..26... tháng 1 năm 2021***

**CHÍNH TẢ (Nghe – viết):**

**ÔNG TỔ NGHỀ THÊU**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nghe – viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

***- Kĩ năng:*** Làm đúng BT(2) b

***- Thái độ*:** Rèn chữ giữ vở

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Bảng phụ viết 2 lần nội dung của bài tập 2b (12 từ).

***- Học sinh: Bảng con - SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***Khởi động:5’***  ***- Kiểm tra bài cũ:*** Đọc cho 2HS viết trên bảng lớp, cả lớp viết bảng con các từ: xao xuyến, sáng suốt, xăng dầu, sắc nhọn.  - ***Giới thiệu bài:***Nêu MT tiết học  ***1. HĐ 1: Hướng dẫn nghe viết :20’***  **\*** Hướng dẫn chuẩn bị:  - Giáo viên đọc đoạn chính tả.  - Yêu cầu hai em đọc lại bài, cả lớp đọc thầm theo.  *+ Những chữ nào trong bài viết hoa?*  - Yêu cầu đọc thầm lại bài chính tả và lấy bảng con và viết các tiếng khó.  \* Đọc cho học sinh viết vào vở  - Đọc lại để học sinh dò bài.  \* Chữa bài.  ***2. HĐ 2: Hướng dẫn làm bài tập 9’***  **Bài 2b** : - Gọi HS nêu yêu cầu của bài tập.  - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở.  - Gọi 2 em lên bảng thi làm bài, đọc kết quả.  -Yêu cầu học sinh đưa bảng kết quả .  - Nhận xét, chữa bài.  - Gọi 1 số em đọc lại đoạn văn sau khi đã điền dấu hoàn chỉnh.  ***3. Hoạt động nối tiếp :1’***  Nhận xét tiết học | - 2 em lên bảng viết, cả lớp viết vào bảng con.  - Lớp lắng nghe giới thiệu bài.  - Lớp lắng nghe giáo viên đọc .  - 2 em đọc lại bài, cả lớp đọc thầm.  - Viết hoa các chữ đầu đoạn, đầu câu và tên riêng.  - Lớp nêu ra một số tiếng khó và thực hiện viết vào bảng con một số từ như : *lọng, chăm chú, nhập tâm... .*  - Cả lớp nghe và viết bài vào vở.  - Học sinh nghe và tự sửa lỗi bằng bút chì.  - Đặt lên chữ in đậm dấu hỏi hoặc dấu ngã.  - Học sinh làm bài.  - 2HS lên bảng thi làm bài, lớp nhận xét bổ sung: Nhỏ - đã - nổi tiếng - đỗ - tiến sĩ - hiểu rộng - cần mẫn - lịch sử - cả thơ - lẫn văn xuôi  - 3 em đọc lại đoạn văn. |

**TẬP ĐỌC:**

**BÀN TAY CÔ GIÁO**

**I. Mục tiêu:**

***-*** Biết nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ.

***-*** Hiểu ND: Ca ngợi bàn tay kì diệu của cô giáo. Cô đã tạo ra biết bao điều lạ từ đôi bàn tay khéo léo. (TL được các CH trong SGK, thuộc 2-3 khổ thơ)

- Đọc rõ ràng rành mạch

***- Thái độ*:** Yêu quý cô giáo

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh minh họa bài thơ.

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***Khởi động:5’***  ***- Kiểm tra bài cũ:*** Gọi 3 em nối tiếp kể lại 3 đoạn câu chuyện “Ông tổ nghề thêu”.- Nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1: Luyện đọc:10’***  - Đọc diễn cảm bài thơ. Cho quan sát tranh minh họa bài thơ.  - Yêu cầu học sinh đọc nối tiếp từng câu.  - Yêu cầu học sinh đọc từng đoạn trước lớp.  - Nhắc ngắt nghỉ hơi đúng ở các dòng thơ, khổ thơ nhấn giọng ở các từ ngữ biểu cảm trong bài.  - Giúp học sinh hiểu nghĩa từ ngữ mới trong bài.  - Yêu cầu HS đọc từng khổ thơ trong nhóm.  - Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh cả bài.  ***2. HĐ 2: Hướng dẫn tìm hiểu bài :10’***  *+ Từ mỗi tờ giấy cô giáo đã làm ra những gì?*  *+ Hãy suy nghĩ tưởng tượng và tả bức tranh gấp, cắt và dán giấy của cô?*  + *Em hiểu hai câu thơ cuối bài như thế nào?*  - Giáo viên kết luận.  ***3. HĐ 3: Học thuộc lòng bài thơ:9’***  *-* Giáo viên đọc lại bài thơ *.*  - Hướng dẫn đọc diễn cảm từng câu với giọng nhẹ nhàng tha thiết.  - Mời 2 em đọc lại bài thơ .  - Mời từng tốp 5HS nối tiếp thi đọc thuộc lòng  - Mời 1 số em thi đọc thuộc lòng 2-3 khổ thơ.  - Theo dõi nhận xét đánh giá, tuyên dương.  ***4 Hoạt động nối tiếp:1’***- Nhận xét đánh giá tiết học.  - Về nhà học thuộc 2-3 khổ thơ và xem trước bài mới. | - 3HS lên tiếp nối kể lại các đoạn của câu chuyện. - Nêu lên nội dung ý nghĩa câu chuyện.  - Lớp theo dõi giới thiệu.  - Lắng nghe giáo viên đọc mẫu.  - Lần lượt đọc các dòng thơ  - Nối tiếp nhau đọc, mỗi em đọc hai dòng thơ.  - Nối tiếp nhau đọc 5 khổ thơ.  - Tìm hiểu nghĩa từ “phô” - SGK.  - Đọc từng khổ thơ trong nhóm.  - Cả lớp đọc đồng thanh.  + Thoắt cái cô đã gấp 1 chiếc thuyền cong xinh, mặt trời với nhiều tia nắng, làm ra mặt biển dập dềnh, những làn sóng lượn quanh thuyền.  + Là bức tranh miêu tả cảnh đẹp của biển trong buổi bình minh. Mặt biển dập dềnh có con thuyền trắng đậu trên mặt biển với những làn sóng.  - Cô giáo khéo tay/ Bàn tay cô như có phép mầu …  - Lắng nghe giáo viên đọc mẫu bài thơ.  - 2 học sinh đọc lại cả bài thơ.  - Đọc từng câu rồi cả bài theo hướng dẫn của giáo viên.- 2 nhóm thi nối tiếp đọc thuộc lòng 5 khổ thơ.  - Một số em thi đọc thuộc  - Lớp theo dõi, bình chọn bạn đọc thuộc và hay.  - Ba em nhắc lại nội dung bài. |

**TOÁN**:

**PHÉP TRỪ CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 10 000**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết trừ các số trong phạm vi 10 000 (bao gồm đặt tính và tính đúng).

***- Kĩ năng:*** Biết giải bài toán có lời văn (có phép trừ các số trong phạm vi 10 000).

***- Thái độ*:** Giáo dục HS chăm học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:***SGK

***- Học sinh:***SGK

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Bài cũ :***Gọi 2HS lên bảng làm BT: Nhẩm:  6000 + 2000 = 6000 + 200 =  400 + 6000 = 4000 + 6000 =  - ***Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1: 12’Hướng dẫn thực hiện phép trừ :***  - Giáo viên ghi bảng 8652 – 3917  - Yêu cầu HS tự đặt tính rồi tính.  - Mời 1HS lên bảng thực hiện.  - Gọi HS nêu cách tính, GV ghi bảng như SGK.  - Rút ra quy tắc về phép trừ hai số có 4 chữ số.  ***2. HĐ 2: 17’Luyện tập:***  **Bài 1**: - Gọi học sinh nêu bài tập 1.  - Yêu cầu lớp thực hiện vào vở.  - Mời một em lên bảng sửa bài.  - Yêu cầu đổi chéo vở và chữa bài.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 2b:** - Gọi học sinh nêu bài tập 2.  - Yêu cầu cả lớp làm vào vở.  - Mời 2HS lên bảng làm bài.  - Yêu cầu lớp đổi chéo vở và chữa bài.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 3:** - Gọi học sinh đọc bài 3.  - Hướng dẫn HS phân tích bài toán.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở.  - Mời một học sinh lên bảng giải.  - Nhận xét chữa bài.    **Bài 4**: Cho HS thực hành vẽ, rồi xác định trung điểm của AB  ***3. Hoạt động nối tiếp :1’***Nhận xét tiết học. | - 2 em lên bảng làm BT.  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Lớp theo dõi giới thiệu  - Học sinh trao đổi và dựa vào cách thực hiện phép cộng hai số trong phạm vi  10 000 đã học để đặt tính và tính ra kết quả  8652  - 3917  735  - 2 em nêu lại cách thực hiện phép trừ.  - Một em nêu đề bài tập: Tính.  - Lớp thực hiện làm vào vở.  - Một em lên bảng thực hiện, lớp nhận xét chữa bài.    - Đặt tính rồi tính.  - Lớp thực hiện vào vở.  - 2 em lên bảng đặt tính và tính, lớp bổ sung.  - Một em đọc đề bài 3.  - Cùng GV phân tích bài toán.  - Cả lớp làm vào vở .  - Một học sinh lên giải bài, lớp bổ sung.  ***Giải :***  Cửa hàng còn lại số mét vải là:  4283 – 1635 = 2648 ( m)  ***Đ/S: 2648 mét vải***  - Vẽ đoạn thẳng AB rồi xác định trung điểm của AB ( OA= OB = 4) |

***Thư tư ngày 27 tháng 1 năm 2020***

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU:**

**NHÂN HÓA**

**ÔN TẬP CÁCH ĐẶT VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI Ở ĐÂU?**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nắm được 3 cách nhân hoá (BT2). Tìm được bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Ở đâu? (BT3).

***- Kĩ năng:*** Trả lời được câu hỏi về thời gian, địa điểm trong bài tập đọc đã học (BT4a/b ).

***- Thái độ*:** Yêu thích học TV

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Bảng phụ viết đoạn văn thiếu dấu phẩy sau các bộ phận trạng ngữ chỉ thời gian. 2 tờ giấy A4 viết nội dung bài tập 1. Bảng phụ viết 3 câu văn bài tập 3.

***- Học sinh:***SGK

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***Khởi động :5’***  ***- Kiểm tra bài cũ:*** Gọi 1HS lên bảng làm lại BT1 tiết trước.- Nhận xét.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1:Hướng dẫn học sinh làm bài tập:***  **Bài 1**: 5’- GV đọc diễn cảm bài thơ: “*Ông mặt trời bật lửa*”.  - Mời 2 - 3 em đọc lại.  **Bài 2**: 8’- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 2.  *+ Những sự vật nào được nhân hóa?*  - Dán 2 tờ giấy lớn lên bảng.  - Mời 2 nhóm mỗi nhóm 6 em lên bảng thi tiếp sức.  - Chốt lại ý chính có 3 cách nhân hóa: gọi sự vật bằng những từ dùng để gọi con người ; tả sự vật bằng những từ dùng để tả người ; nói với sự vật thân mật như nói với con người.  **Bài 3:8’**  - Yêu cầu học sinh đọc bài tập 3.  - Yêu cầu cả lớp làm vào vở  - Mời 2 HS lên bảng gạch dưới bộ phận TLCH ở đâu?  - Giáo viên nhận xét và chốt lại lời giải đúng.      **Bài 4a,b: 8’** Cho HS đọc yêu cầu, câu hỏi và trả lời  ***2.Hoạt động nối tiếp:***1’Nhắc lại nội dung bài học.  - Dặn về nhà học bài xem trước bài mới. | - 1 em lên bảng làm bài.  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Lắng nghe GV đọc bài thơ.  - 3 em đọc lại. Cả lớp theo dõi ở SGK.  - Một em đọc yêu cầu.- Cả lớp đọc thầm bài thơ.  + mặt trời, mây, trăng sao, đất, mưa, sấm.  - 2 nhóm tham gia thi tiếp sức.  - Cả lớp nhận xét, bình chọn nhóm thắng cuộc.  - Cả lớp sửa bài trong vở (nếu sai)   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Tên sự vật | |  | | --- | | Cách nhân hóa |   Gọi bằng Tả cách nói | | | | M.T | ông | bật lửa |  | | Mây | chị | kéo đến |  | | Trăng |  | Trốn |  | | Đất |  | nóng lòng |  | | Mưa |  | xuống | Thân mật như bạn | | Sấm | ông | vỗ  tay |  |   - Một học sinh đọc đề bài tập 3.  - làm bài vào vở.  - Hai học sinh lên thi làm, lớp nhận xét bổ sung.  a/ Trần Quốc Khải quê *ở huyện* *Thường Tín tỉnh Hà Tây*.  b/ Ông được học nghề thêu *ở* *Trung Quốc* trong một lần đi sứ.  c/ Để tưởng nhớ công lao của Trần Quốc Khái, nhân dân lập đền thờ ông *ở quê hương ông.*  - HS trả lời 4a,b |

*TOÁN****:***

**TIẾT 103: LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết trừ nhẩm các số tròn trăm, tròn nghìn có đến 4 chữ số.

***- Kĩ năng:*** Biết trừ các số có đến 4 chữ số và giải bài toán bằng hai phép tính.

***- Thái độ*:** Giáo dục HS chăm học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên, học sinh:*** SGK

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Bài cũ:*** Gọi HS lên bảng làm BT: Đặt tính rồi tính:  5428 - 1956 9996 - 6669  8695 - 2772 2340 - 512  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1: Luyện tập:***  **Bài 1**:7’ - Gọi HS nêu yêu cầu BT.  - Ghi bảng phép tính 8000 - 5000 = ?  - Yêu cầu học sinh nêu cách tính nhẩm.  - Yêu cầu HS thực hiện vào vở các phép tính còn lại.  - Yêu cầu lớp đổi chéo vở và chữa bài.  - Gọi HS nêu miệng kết quả.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 2:** 7’  - Gọi HS đọc yêu cầu và mẫu.  - Yêu cầu cả lớp tính nhẩm vào vở.  - Gọi HS nêu kết quả, lớp bổ sung.  - Giáo viên nhận xét chữa bài.  **Bài 3: 7’** - Gọi HS đọc yêu cầu BT.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở.  - Mời hai học sinh lên bảng tính.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 4:** 8’  - Yêu cầu học sinh đọc bài toán.  - Hướng dẫn HS phân tích bài toán.  - Yêu cầu lớp thực hiện vào vở.  - Nhận xét vở 1 số em, nhận xét chữa bài.    ***2. Hoạt động nối tiếp :1’***  - Gọi HS nêu nhanh kết quả các phép tính sau:  7000 - 5000 = 4100 - 4000 = 7800 - 300 =  Nhận xét tiết học | - 2 em lên bảng làm bài.  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Lớp theo dõi giới thiệu.  - Tính nhẩm.  - Tám nghìn trừ 5 nghìn bằng 3 nghìn, vậy:  8000 – 5000 = 3000  - Cả lớp tự làm các phép tính còn lại.  - 2HS nêu miệng kết quả lớp bổ sung.  7000 - 2000 = 5000  6000 - 4000 = 2000  10000 - 8000 = 2000  - Đổi vở KT chéo.  - Tính nhẩm (theo mẫu).  - Cả lớp làm bài vào vở.  - 2HS nêu kết quả, cả lớp nhận xét bổ sung.  3600 - 600 = 3000 6200 - 4000 = 2200  7800 – 500 = 7300 4100 – 1000 = 3100  9500 - 100 = 9400 5800 - 5000 = 800  - Đặt tính rồi tính.  - Cả lớp thực hiện vào vở .  - 2 em lên bảng đặt tính và tính, lớp bổ sung.  7284 9061 6473 4492  - 3528 - 4503 - 5645 - 833  3756 4558 828 3659  - 2 em đọc bài toán.  - Cùng GV phân tích bài toán.  - Cả lớp làm vào vở.  - Một HS lên bảng chữa bài, lớp bổ sung.  ***Giải:***  Số muối hai lần chuyển là:  2000 + 1700 = 3700 ( kg)  Số muối còn lại trong kho :  4720 - 3700 = 1020 ( kg )  ***Đ/S: 1020 kg*** |

*THỦ CÔNG:*

**ĐAN NONG MỐT (TIẾT 1)**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Học sinh biết cách đan nong mốt**.** Kẻ, cắt được các nan tương đối đều nhau

***- Kĩ năng:*** . Đan nong mốt dồn được nan nhưng có thể chưa khít. Dán được nẹp xung quanh tấm đan.

***- Thái độ*:** Yêu thích các sản phẩm đan lát .

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Mẫu tấm đan nong mốt bằng bìa. Tranh quy trình đan nong mốt. Các nan đan mẫu 3 màu khác nhau., kéo, giấy màu...

***- Học sinh:*** Bìa màu, giấy thủ công, bút màu, kéo thủ công, hồ dán .

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:*** Kiểm tra dụng cụ học tập của học sinh.  - Giáo viên nhận xét đánh giá .  ***- Giới thiệu bài:***  ***1 Hoạt động 1:9’*** *Hướng dẫn quan sát và nhận xét****.***  - Cho HS quan sát vật mẫu.  *- Đan nong mốt được ứng dụng làm những đồ dùng gì trong gia đình?*  *- Những đồ vật đó được làm bằng vật liệu gì?*  2 ***Hoạt động 2 : 20 ’*** *Giáo viên hướng dẫn mẫu.*  - Treo tranh quy trình và hướng dẫn.  ***Bước 1 :*** Kẻ cắt các nan .  - Cắt nan dọc: Cắt 1 hình vuông cạnh 9 ô. Sau đó cắt theo các đường kẻ đến hết ô thứ 8.  - Cắt 7 nan ngang và 4 nan để làm nẹp: rộng 1 ô, dài 9 ô.  ***Bước 2 :*** Đan nong mốt bằng giấy bìa.  - Hướng dẫn đan lần lượt từ nan ngang thứ nhất , nan ngang thứ hai, cho đến hết: Cách đan nong mốt là nhấc 1 nan, đè 1 nan, 2 nan liền nhau đan so le.  ***Bước 3 :*** Dán nẹp xung quanh tấm nan.  - Hướng dẫn bôi hồ vào mặt sau của 4 nan còn lại rồi dán vào tấm đan để không bị tuột.  + Gọi HS nhắc lại cách đan.  - Cho HS cắt các nan đan và tập đan nong mốt.  - Theo dõi giúp đỡ các em.  ***3. Hoạt động nối tiếp:1’***  - Yêu cầu nhắc lại các bước kẻ, cắt và đan nong mốt.  - Giáo viên nhận xét đánh giá tiết học. | - Các tổ trưởng báo cáo về sự chuẩn bị của các tổ viên trong tổ mình.  -Lớp theo dõi giới thiệu bài .  - Cả lớp quan sát vật mẫu.  - Nêu các vật ứng dụng như : đan rổ, rá, làn, giỏ ...  - Hầu hết các vật liệu này là mây, tre, nứa lá dừa …  - Lớp theo dõi GV hướng dẫn.  - 2 em nhắc lại cách cắt các nan.  - 2 em nhắc lại cách đan.  - Cả lớp thực hành cắt các nan và tập đan.  - Nêu các bước kẻ, cắt, đan nong mốt. |

**ĐẠO ĐỨC:**

**TÔN TRỌNG KHÁCH NƯỚC NGOÀI( T1)**

1. **Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Học sinh nêu được 1 số biểu hiện của việc tôn trọng khách nước ngoài phù hợp với lứa tuổi

***- Kĩ năng:*** Có thái độ, hành vi phù hợp khi gặp gỡ, tiếp xúc với khách nước ngoài trong các trường hợp đơn giản

***- Thái độ*:** Học sinh có thái độ tôn trọng khi gặp gỡ tiếp xúc với khách nước ngoài.

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Phiếu học tập cho hoạt động 3 tiết 1, tranh ảnh dùng cho hoạt động 1 của tiết 1.

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- KTBC:***  ***- Giới thiệu bài:*** tôn trọng khách nước ngoài  1 ***Hoạt động 1: 10’ thảo luận nhóm***  - Chia lớp thành 5 nhóm.  - Treo các bức tranh lên bảng, yêu cầu các nhóm quan sát, thảo luận và nhận xét về nội dung các tranh đó (cử chỉ, thái độ, nét mặt của các bạn nhỏ khi gặp gỡ tiếp xúc với khách nước ngoài).  - Mời đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.  **-** Vì sao phải tôn trọng khách nước ngoài?  - **GV KL**: Cần tôn trọng khách nước ngoài.  2 ***Hoạt động 2: 10’ phân tích truyện***  - Kể chuyện “ Cậu bé tốt bụng”.  - Chia nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận các câu hỏi sau:  *+ Bạn nhỏ đã làm việc gì?*  *+ Việc làm của bạn nhỏ thể hiện tình cảm gì đối với khách nước ngoài?*  *+ Theo em, người khách đó sẽ nghĩ như thế nào về cậu bé Việt Nam?*  *+ Em nên làm gì thể hiện sự tôn trọng với khách nước ngoài?*  - Mời đại diện 1 số nhóm trình bày trước lớp.  - **Kết luận**: Chào hỏi, cười thân thiện, chỉ đường ...  3 ***Hoạt động 3: 9’ Nhận xét hành vi***  - GV lần lượt nêu 2 tình huống ở VBT.  - Yêu cầu các nhóm thảo luận, thảo luận nhận xét việc làm của các bạn và giải thích lí do.  - Mời đại diện nhóm lần lượt trình bày  - **Kết luận:** Tình huống 1 sai ; Tình huống 2 đúng.  **4. Hoạt động nối tiếp: 1’**  - Giáo dục HS ghi nhớ và thực theo bài học.  - Sưu tầm các tranh ảnh nói về chủ đề bài học .  - Giáo viên nhận xét đánh giá tiết học. | - Các nhóm tiến hành thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - Cả lớp theo dõi nhận xét và đi đến kết luận.  - HS trả lời  - Nghe GV kể chuyện.  - Thảo luận nhóm theo gợi ý.  + Đã chỉ đường cho vị khách nước ngoài.  + Thể hiện sự tôn trọng với khách nước ngoài.  + Nghĩ cậu bé là 1 người mến khách, lịch sự ...  + Tự liên hệ.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả, các nhóm khác bổ sung.  - Lần lượt từng đại diện của các nhóm lần lượt lên nêu ý kiến về cách giải quết tình huống của nhóm mình trước lớp.  - Các nhóm khác nhận xét bổ sung.  - Về nhà học thuộc bài và áp dụng bài học vào cuộc sống hàng ngày. |

**Thư năm ngày ...28 .tháng 1 năm 2021**

**TẬP VIẾT**:

**ÔN CHỮ HOA O, Ô, Ơ**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa Ô (1 dòng), L,Q (1dòng); viết đúng tên riêng Lãn Ông (1dòng) và câu ứng dụng: Ổi Quảng Bá … say lòng người (1 lần) bằng chữ cỡ nhỏ.

***- Kĩ năng:*** Viết đúng, tương đối nhanh

***- Thái độ*: Giáo dục tình yêu quê hương đất nước qua câu ca dao *Ổi Quảng Bá, cá Hồ Tây /Hàng Đào tơ lụa làm say lòng người***

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Mẫu chữ viết hoa *O, Ô ,Ơ* **;** tên riêng ***Lãn Ông*** và câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li

***- Học sinh:*** Bảng con

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***Khởi động:5’***  ***- Kiểm tra bài cũ:***- Yêu cầu 2HS viết trên bảng, cả lớp viết vào bảng con: Nguyễn, Nhiễu.  - Nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài:*** Nêu MT tiết học  ***1. HĐ 1:Hướng dẫn viết trên bảng con 14’***  *\* Luyện viết chữ hoa****:***  + *Hãy tìm các chữ hoa có trong bài?*  - Viết mẫu và kết hợp nhắc lại cách viết các chữ : O, O, Ơ, Q, T.  - Yêu cầu HS tập viết vào bảng con.  ***\**** *Luyện**viết từ ứng dụng tên riêng****:***  - Yêu cầu đọc từ ứng dụng.  - Giới thiệu về Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác 1720 – 1792 là một lương y nổi tiếng sống vào cuối đời nhà Lê.  - Yêu cầu HS tập viết trên bảng con.  ***\**** *Luyện viết câu ứng dụng****:***  - Yêu cầu một học sinh đọc câu ứng dụng.  + ***Nội dung câu ca dao nói gì?***  - Yêu cầu HS tập viết trên bảng con : Ổi, Quảng, Tây  ***2. HĐ 2: Hướng dẫn viết vào vở :15’***  - Nêu yêu cầu viết  - Nhắc tư thế ngồi viết  ***- Nhận xét chữa bài***  ***3 Hoạt động nối tiếp :1’***  Nhận xét tiết học | - 2 em lên bảng viết, lớp viết vào bảng con theo yêu cầu của GV.  - Lớp theo dõi giới thiệu.  + L, Ô , Q, B , H , T, H, Đ.  - Lớp theo dõi giáo viên và cùng thực hiện viết vào bảng con: O, Ô, Ơ, Q, T.  - Một học sinh đọc từ ứng dụng: ***Lãn Ông***  - Lắng nghe để hiểu thêm về một lương y nổi tiếng vào hàng bậc nhất của nước ta.  - Luyện viết từ ứng dụng vào bảng con.  - Một học sinh đọc câu ứng dụng.  **+ Ca ngợi những sản phẩm nổi tiếng ở Hà Nội**  -Cả lớp tập viết trên bảng con.  - Lớp thực hành viết vào vở theo hướng dẫn của giáo viên  **HS viết tất cả các dòng trong vở** |

**CHÍNH TẢ (Nhớ - viết)**:

**BÀN TAY CÔ GIÁO**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nhớ – viết đúng bài CT; trình bày đúng các khổ thơ, dòng thơ 4 chữ.

***- Kĩ năng:***Làm đúng BT(2) b

***- Thái độ*:** Rèn HS ý thức giữ vở sạch chữ đẹp.

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Bảng lớp viết 2 lần nội dung bài tập 2b.

***- Học sinh:*** Bảng con

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:*** -Yêu cầu: Viết các từ học sinh thường hay viết sai theo yêu cầu của giáo viên .  - Nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài***  ***1. HĐ 1: Hướng dẫn nghe viết :20’***  \* Hướng dẫn chuẩn bị :  - Giáo viên đọc bài thơ.  - Yêu cầu hai em đọc thuộc lòng bài thơ .  *+ Bài thơ nói điều gì?*  *+ Mỗi dòng thơ có mấy chữ?*  *+ Chữ đầu mỗi dòng thơ viết như thế nào?*  *+ Ta bắt đầu viết từ ô nào trong vở?*  - Yêu cầu học sinh lấy bảng con viết các tiếng khó mình hay viết sai.  - Giáo viên nhận xét đánh giá .  \* Yêu cầu HS gấp SGK, nhớ lại để viết bài chính tả  “ Bàn tay cô giáo”.  \* Nhận xét, chữa bài.  ***2. HĐ 2: Hướng dẫn làm bài tập 2b: 9’***  - Gọi HS nêu yêu cầu của bài tập.  - Yêu cầu cả lớp đọc thầm bài tập, làm bài cá nhân.  - Mời 2 nhóm mỗi nhóm 3 em lên bảng thi làm bài tiếp sức.  - GV cùng cả lớp nhận xét chốt ý chính.  - Mời 2HS đọc lại đoạn văn .  ***3. Hoạt động nối tiếp:1’***  - Giáo viên nhận xét, đánh giá tiết học. | - Ba học sinh lên bảng viết các từ  *đổ mưa, đỗ xe, ngã, ngả mũ.*  - Cả lớp viết vào bảng con .  - Lớp lắng nghe giới thiệu bài.  - Cả lớp theo dõi.  - 2 học sinh đọc thuộc lòng bài thơ.  - Cả lớp theo dõi bạn đọc .  + Bài thơ nói lên “Sự khéo léo tài tình của bàn tay cô giáo đã làm nên mọi vật”  + Mỗi dòng có 4 chữ.  + Viết hoa.  + Bắt đầu viết từ ô thứ 3 từ lề sang.  - Lớp nêu ra một số tiếng khó và thực hiện viết vào bảng con các từ (con thuyền, biển xanh, sóng …)  - Lớp gấp SGK, nhớ - viết bài thơ vào vở.  - Hai em đọc lại yêu cầu bài tập 2b.  - Cả lớp thực hiện vào vở.  - 2 nhóm lên bảng thi tiếp sức, lớp nhận xét bình chọn nhóm thắng cuộc.  - Sửa bài vào vở (nếu sai).  ***Ở*** *đâu -* ***cũng*** *-* ***những*** *-* ***kĩ*** *sư -* ***kĩ*** *thuật -* ***kĩ*** *sư -* ***sản*** *xuất -* ***xã*** *hội - bác* ***sĩ*** *-* ***chữa*** *bệnh*  - 2 em đọc lại đoạn văn sau khi đã điền đủ các dấu thanh hỏi và thanh ngã .  - 2 em nhắc lại các yêu cầu khi viết chính tả. |

**TOÁN :**

**TIẾT 104: LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết cộng, trừ (nhẫm và viết) các số trong phạm vi 10 000.

***- Kĩ năng:*** Giải bài toán bằng hai phép tính và tìm thành phần chưa biết của phép cộng, phép trừ.

***- Thái độ*:** Giáo dục HS chăm học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:***SGK

***- Học sinh:***SGK

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Bài cũ:*** Gọi 2HS lên bảng làm bài tập: Tính nhẩm:  8500 - 300 = 7900 - 600 =  6200 - 4000 = 4500 - 2000 =  - Nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1: Luyện tập:29’***  **Bài 1 (Cột 1, 2)**: - Gọi 1 học sinh nêu yêu cầu BT.  - Yêu cầu nêu lại cách tính nhẩm.  - Yêu cầu học sinh thực hiện vào vở.  - Gọi HS nêu miệng kết quả, lớp bổ sung.  - Yêu cầu lớp đổi chéo vở và chữa bài.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 2:** - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập 2.  - Yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.  - Mời hai học sinh lên bảng thực hiện.  - Yêu cầu lớp đổi chéo vở và chữa bài .  - Giáo viên nhận xét đánh giá  **Bài 3:** - Gọi học sinh đọc bài toán.  - Hướng dẫn HS phân tích bài toán.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở.  - Nhận xét vở 1 số em, nhận xét chữa bài.  **Bài 4**: - Gọi 2HS đọc yêu cầu của bài.  - Cho HS thực hiện vào vở  - Nhận xét chữa bài.  *+ Muốn tìm số hạng chưa biết ta làm thế nào?*  ***2. Hoạt động nối tiếp:1’***- Nhận xét đánh giá tiết học. Dặn tiết sau đem tờ lịch tháng 1 năm 2020 | - Hai học sinh lên bảng làm bài.  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Lớp theo dõi giới thiệu.  - Tính nhẩm.  - Nêu lại cách nhẩm các số tròn nghìn  - Cả lớp tự làm bài vào vở.  - 2HS nêu miệng kết quả, lớp bổ sung.  - Đặt tính rồi tính.  - Cả lớp tự làm bài vào vở.  - Hai em lên bảng đặt tính và tính, lớp bổ sung.  a/ 6924 5718 b/ 8493 4380  +1536 + 636 - 3667 - 729  8460 6354 4826 3651  - Đổi chéo vở để Nhận xét bài kết hợp tự sửa bài .  - 2 học sinh đọc đề bài.- Cùng GV phân tích bài toán.- Cả lớp thực hiện vào vở.  -Một học sinh lên bảng giải bài, ***Giải :***  Số cây trồng thêm được là:  948 : 3 = 316 ( cây)  Số cây trồng được tất cả là:  948 + 316 = 1264 ( cây )  ***Đ/S: 1264 cây***  - Tìm x.  - 2HS lên bảng thực hiện, cả lớp làm vở  - HS nhắc lại cách tìm số hạng chưa biết trong một tổng. |

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI:**

**THÂN CÂY**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết được một số thân cây theo cách mọc (thân đứng, thân leo, thân bò) theo cấu tạo thân gỗ, thân thảo.

***- Kĩ năng:*** Phân biệt một số thân cây theo cách mọc (thân đứng, thân leo, thân bò) theo cấu tạo thân gỗ, thân thảo.

***- Thái độ*:** Yêu thích tìm hiểu

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh ảnh trong sách trang 78, 79 ; Phiếu bài tập.

***- Học sinh:***SGK

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:***Cây có những bộ phận nào?  ***- Giới thiệu bài:***  ***1 Hoạt động 1: 15’*** *Làm việc với SGK* ***.***  *Bước 1****:*** Thảo luận theo cặp  - Yêu cầu từng cặp quan sát các hình trang 78, 79 SGK và trao đổi: chỉ và nói tên các cây có thân mọc đứng, thân leo, thân bò Trong đó cây nào có thân gỗ và cây nào là thân thảo .  *Bước 2****:*** - Dán lên bảng tờ giấy lớn đã kẻ sẵn bảng.  - Mời một số em đại diện một số cặp lên trình bày và điền vào bảng.  - Hỏi thêm: Cây su hào có đặc điểm gì?  - GV kết luận.  ***2. Hoạt động 2: 14’****Trò chơi BINGO*  - Giáo viên chia lớp thành hai nhóm.  - Dán bảng câm lên bảng:   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | Thân gỗ | Thân thảo | | Đứng |  |  | | Bò |  |  | | Leo |  |  |   - Phát cho mỗi nhóm một bộ phiếu rời. Mỗi phiếu viết tên một cây.  - Yêu cầu hai nhóm xếp thành hai hàng dọc trước bảng câm.  - Giáo viên hô bắt đầu thì các thành viên bắt đầu dán vào bảng .  - Yêu cầu lớp nhận xét.  - Khen ngợi các nhóm điền xong trước và điền đúng  ***3 Hoạt động nối tiếp:1’***- Kể tên 1 số cây có thân mọc đứng, thân bò, thân leo.- Xem trước bài mới. | - 2 em  - Lớp theo dõi.  - Từng cặp quan sát các hình trong SGK và trao đổi với nhau.  - Một số em đại diện các cặp lần lượt lên mô tả về đặc điểm và gọi tên từng loại cây sau đó lần lượt mỗi em điền tên một cây vào từng cột : xoài (đứng) thân cứng cây bí đỏ (bò) Dưa chuột (leo) cây lúa (đứng) thân mềm …  - Câu su hào có thân phình to thành củ.  - Lớp nhận xét và bình chọn cặp điền đúng nhất.  - HS tham gia chơi trò chơi.   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | Thân gỗ | Thân thảo | | Đứng | xoài, bàng | ngô, lúa | | Bò |  | bí ngô, rau má,... | | Leo |  | bầu, dưa leo |   - Cả lớp nhận xét, bổ sung.  - HS kể |

*Thứ sáu ngày .... tháng 1 năm 2021*

**TẬP LÀM VĂN:**

**NÓI VỀ TRÍ THỨC**

**NGHE - KỂ:NÂNG NIU TỪNG HẠT GIỐNG**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết nói về người trí thức được vẽ trong tranh và công việc họ đang làm (BT1).

***- Kĩ năng:*** Nghe – kể lại được câu chuyện Nâng niu từng hạt giống (BT2).

***- Thái độ*:** Yêu thích học TV

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh minh họa trong sách giáo khoa, mấy hạt thóc. Bảng lớp viết 3 câu hỏi gợi ý để học sinh kể lại câu chuyện .

***- Học sinh: SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:***Mời 3HS lên báo cáo về hoạt động của tổ trong tháng vừa qua (tiết học trước).  - Nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1:*** 29’***Hướng dẫn làm bài tập:***  ***Bài 1:*** - Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập.  - Mời 1HS làm mẫu.  - Yêu cầu lớp quan sát tranh theo nhóm và nói rõ những người trí thức trong tranh vẽ là ai? Họ đang làm gì?  - Yêu cầu đại diện các nhóm thi trình bày trước lớp.  - Nhận xét Nhận xét điểm.  **Bài tập 2:** -Gọi một em đọc bài tập và gợi ý.  - Yêu cầu HS quan sát ảnh ông Lương Định Của trong SGK.  - Giáo viên kể chuyện lần 1:  + *Viện nghiên cứu nhận được quà gì?*  *+ Vì sao ông Lương Định Của không đem gieo ngay cả mười hạt giống?*  *+ Ông đã làm gì để bảo vệ giống lúa?*  - Giáo viên kể lại lần 2 và lần 3.  - Yêu cầu học sinh tập kể theo cặp  - Mời HS thi kể trước lớp.  - Giáo viên lắng nghe bình chọn học sinh kể hay nhất.  *+ Câu chuyện này giúp em hiểu điều gì về nhà nông học Lương Định Của?*  ***2* Hoạt động nối tiếp: 1’**  - Yêu cầu học sinh nhắc lại nội dung  - Dặn về nhà chuẩn bị tốt cho tiết sau. | - Hai em lên báo cáo hoạt động của mình.  - Lắng nghe.  - Hai em đọc yêu cầu bài tập.  - 1HS làm mẫu (nói nội dung tranh 1).  - Lớp quan sát các bức tranh trao đổi theo nhóm, mối nhóm 4 em.  - Đại diện các nhóm thi trình bày nội dung từng bức tranh trước lớp.  - Cả lớp theo dõi nhận xét và bình chọn bạn nói hay nhất.  - Một học sinh nêu nội dung yêu cầu của bài tập  - Quan sát tranh vẽ hình ông Lương Định Của và lắng nghe giáo viên kể chuyện để trả lời các câu hỏi:  + Viện nghiên cứu nhận được 10 hạt giống quý.  + Vì lúc ấy trời đang rét nếu đem gieo hạt nảy mầm sẽ bị chết rét.  + Ông chia 10 hạt ra hai phần. 5 hạt đem gieo trong phòng TN, còn 5 hạt ngâm nước ấm, gói vào khăn, tối tối ủ người, trùm chăn ngủ để hơi ấm của cơ thể làm cho thóc nảy mầm.  - Từng cặp tập kể lại nội dung câu chuyện.  - 1 số em thi kể trước lớp.  - Lớp nhận xét bình chọn bạn kể tốt nhất.  + Ông Lương Định Của là người rất say mê nghiên cứu khoa học, rất quý những hạt lúa giống. Ông đã nâng niu từng hạt giống.  - Hai em nhắc lại nội dung bài học. |

**TOÁN**:

**THÁNG – NĂM**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết các đơn vị đo thời gian: tháng – năm.Biết 1 năm có 12 tháng; biết tên gọi các tháng trong năm; biết số ngày trong tháng

***- Kĩ năng:*** Biết xem lịch.

***- Thái độ*:** Biết quý thời gian

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Một tờ lịch năm 2021

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***Khởi động 5’***  ***- Bài cũ :*** Gọi 2 học sinh lên bảng làm BT.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  ***-Giới thiệu bài:***  **1. HĐ 1**: **Giới thiệu số tháng trong một năm và số ngày trong tháng .12’**  - Treo tờ lịch năm 2021 lên bảng và giới thiệu.  - Đây là tờ lịch năm 2021 . Lịch ghi các tháng trong năm 2021 và các ngày trong mỗi tháng.  - Yêu cầu HS quan sát tờ lịch năm 2021  *+ Một năm có bao nhiêu tháng?*  *+ Đó là những tháng nào?*  - Giáo viên ghi tên các tháng lên bảng.  \* *Giới thiệu số ngày trong một tháng.*  - Cho học sinh quan sát phần lịch tháng 1 năm 2005 ở SGK.  + *Tháng 1 có bao nhiêu ngày?*  + *Tháng 2 có mấy ngày?*  - Giới thiệu thêm: Những năm nhuận, tháng hai có 29 ngày.  - Lần lượt hỏi học sinh trả lời đến tháng 12 và ghi lên bảng.  - Cho HS đếm số ngày trong từng tháng, ghi nhớ.  ***2. HĐ 2: Luyện tập: 17’***  **Bài 1**: - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập 1.  - Yêu cầu học sinh tự làm bài.  - Gọi HS trả lời miệng, lớp bổ sung.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 2:** - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu cả lớp quan sát tờ lịch tháng 8 năm 2010 và TLCH.  - Gọi HS nêu miệng kết quả, lớp bổ sung.  ***3. Hoạt động nối tiếp: 1’***- Những tháng nào có 30 ngày?- Những tháng nào có 31 ngày | - Hai em lên bảng làm BT, mỗi em làm một bài:  2. Đặt tính rồi tính: 5718 + 636 ; 8493 - 3667  - Lớp theo dõi giới thiệu bài.  - Nghe GV giới thiệu.  - Quan sát lịch 2021 và trả lời:  - Nhắc lại số tháng trong một năm.  - Tiếp tục quan sát các tháng trong tờ lịch để đếm số ngày trong từng tháng.  + Tháng một có 31 ngày.  + Tháng hai có 28 ngày.  - Cứ như thế học sinh trả lời hết số ngày ở các tháng trong một năm.  - HS đếm số ngày trong từng tháng và ghi nhớ  - Một em nêu yêu cầu bài.  - Cả lớp tự làm bài.  - 3HS nêu miệng kết quả, lớp nhận xét bổ sung.  + Tháng này là tháng 1 . Tháng sau là tháng 2  + Tháng 1 có 31 ngày + Tháng 3 có 31 ngày  ...  - Một em đọc đề bài 2 .  - Cả lớp quan sát lịch và làm bài.  - 2 em trình bày kết quả, lớp nhận xét bổ sung: |

*TỰ NHIÊN XÃ HỘI****:***

**THÂN CÂY (TT)**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết được chức năng của thân cây với đời sống của thực vật và ích lợi của thân đối với đời sống con người.

***- Kĩ năng:***Nêu được chức năng của thân cây với đời sống của thực vật và ích lợi của thân đối với đời sống con người.

***- Thái độ*:** Yêu thích khám phá

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh ảnh trong sách trang 80, 81; Phiếu bài tập.

***- Học sinh:***SGK

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***Khởi động : 5’***  ***Kiểm tra bài cũ:***  - Kể tên 1 số cây có thân đứng, thân bò, thân leo.  - Kế tên 1 số cây có thân gỗ, thân thảo.  - ***Giới thiệu bài:***  ***1. Hoạt động 1: 14’*** Thảo luận cả lớp  - Yêu cầu HS quan sát hình 1, 2, 3 sách giáo khoa.  + *Theo em việc làm nào chứng tỏ trong thân cây có nhựa?*  *+ Để biết tác dụng của nhựa cây và thân cây các bạn trong hình 3 đã làm thí nghiệm gì?*  + *Ngoài ra thân cây còn có những chức năng gì khác?*  *-* ***KL:*** Một trong những chức năng quan trọng của thân cây là vận chuyển nhựa từ rễ lên lá và từ lá đi khắp các bộ phận của cây để nuôi cây.  ***2. Hoạt động 2: 15’*** Hoạt động theo nhóm  - Yêu cầu các nhóm quan sát các hình 4, 5, 6, 7, 8 trong sách giáo khoa trang 80, 81.  + *Hãy nêu ích lợi của thân cây đối với con người và động vật?*  + *Kể tên một số thân cây cho gỗ làm nhà, đóng tàu, bàn ghế?*  + *Kể tên một số thân cây cho nhựa để làm cao su, làm sơn?*  - Mời một số em đại diện từng nhóm lên trình bày kết quả trước lớp.  - **KL:** Thân cây được dùng làm thức ăn cho người và động vật.  - Yêu cầu HS nhắc lại KL.  ***3 Hoạt động nối tiếp:1’***  - Cho học sinh liên hệ với cuộc sống hàng ngày.  Nhận xét tiết học. | - 2HS trả lời về nội dung bài học.  - Lớp theo dõi.  - Lớp quan sát và TLCH:  - Khi ta dùng dao hoặc vật cứng làm thân cây cao su bị trầy xước ta thấy một chất lỏng màu trắng chảy từ trong thân cây ra điều đó cho thấy trong thân cây có nhựa.  - Thân cây còn nâng đỡ cành, mang lá, hoa, quả …  - Các nhóm trao đổi thảo luận sau đó cử một số em đại diện lên đứng trước lớp đố nhau  - Lần lượt nhóm này hỏi một câu nhóm kia trả lời sang câu khác lại đổi cho nhau.  - Nếu nhóm nào trả lời đúng nhiều câu hơn thì nhóm đó chiến thắng.  - Lớp theo dõi bình chọn nhóm thắng cuộc.  - Hai em nhắc lại nội dung bài học . |

***Sinh hoạt lớp***

**I. Mục tiêu:**

+ Đánh giá hoạt động để biết ưu, khuyết điểm.

- Nắm kế hoạch tuần tới.

+ Rèn kỹ năng nói, nhận xét, rèn tính tự giác, mạnh dạn, tự tin.

+ Giáo dục tinh thần đoàn kết, có ý thức xây dựng nề nếp tốt.

**II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| \* Ổn định:  **Hoạt động 1**: ***Nhận xét hoạt động tuần qua***  - Nhận xét chung: Nêu ưu điểm nổi bật để phát huy, động viên các em có cố gắng.  - Tuyên dương các cá nhân, tổ có hoạt động tốt.  **Hoạt động 2**: ***Nêu kế hoạch tuần*** ***tới***  - Học bình thường.  - Phát động phong trào: Vở sạch chữ đẹp HKII  - Kiểm tra vệ sinh cá nhân.  - Tiếp tục củng cố nề nếp.  - Giúp các bạn chưa hoàn thành học tốt.  \*Tham gia văn nghệ  ***\*Nhận xét, dặn dò:***  -Thực hiện đầy đủ theo kế hoạch. | - Hát  - Lần lượt các tổ trưởng nhận xét hoạt động của tổ trong tuần qua.  + Học tập  + Chuyên cần.  + Lao động, vệ sinh.  + Các công tác khác.  - Các tổ khác bổ sung  + Lớp trưởng nhận xét.  - Lớp bình bầu :  + Cá nhân xuất sắc:  + Cá nhân tiến bộ:  + Tổ xuất sắc:  - Lắng nghe.  - Phân công các bạn giúp đỡ.  -Tham gia múa, hát, trò chơi theo chủ điểm. |

**III. Bổ sung:**